TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **33** /2019/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 10 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2019/TLST- DS ngày 15 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1980;

Cư trú tại: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị Ty, sinh năm 1970;

Ông Phạm Văn S, sinh năm 1968;

Cư trú tại: 163, ấp P, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Thị T chịu trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Ngọc D số tiền là 119.000.000đ (Một trăm mười chín triệu đồng).

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Ghi nhận việc chị D và bà T cùng thống nhất không yêu cầu ông Phạm Văn S chịu trách nhiệm trong số tiền nợ này.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đương sự phải chịu 50% là 2.975.000đ (hai triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) bà T chịu toàn bộ, bà T còn phải nộp số tiền này.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc D số tiền tạm ứng án phí đã nộp tổng cộng là 2.975.000đ (hai triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003200 và 0003201 cùng ngày 13/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Ngọc Huyền